

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT**

Thời gian: 13h00 ngày 29/6/2023

Địa điểm : Hội trường tầng 6, Tòa nhà Bảo Việt ,71 Ngô Sỹ Liên, HN

STT	Nội dung	Chủ trì
1	Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (ĐHĐCĐ) Tập đoàn Bảo Việt.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ. Tuyên bố lý do và khai mạc.	Ban Tổ chức
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2023 và tính hợp lệ của Đại hội.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	Giới thiệu và thông qua: + Quy chế làm việc tại ĐHCĐ thường niên 2023. + Thành phần đoàn Chủ tịch Đại hội. + Ban kiểm phiếu và bầu cử của Đại hội.	Ban Tổ chức
5	Giới thiệu Ban thư ký Đại hội	Chủ tọa
6	Giới thiệu và thông qua: Chương trình ĐHCĐ thường niên 2023.	Chủ tọa
7	Nội dung 1: Báo cáo của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt.	Q. Tổng Giám đốc
8	Nội dung 2: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt.	Thành viên HĐQT
9	Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHCĐ thường niên 2023.	Thành viên HĐQT
10	Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHCĐ thường niên 2023.	Trưởng Ban kiểm soát
11	Nội dung 5: Tờ trình về việc chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách năm tài chính 2022 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2023.	Thành viên HĐQT
12	Nội dung 6: Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt.	Thành viên HĐQT
13	Nội dung 7: Tờ trình về việc thông qua những nội dung trọng tâm trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt và Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021 - 2025	Thành viên HĐQT

14	Nội dung 8: Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024, 2025, 2026 của Tập đoàn Bảo Việt.	Kiểm soát viên
15	Cổ đông thảo luận và biểu quyết các Nội dung từ 1-8 của ĐHĐCĐ thường niên 2023.	Chủ tọa
16	Nội dung khác (nếu có)	Thành viên HĐQT
	NGHỊ GIẢI LAO	
17	- Công bố kết quả biểu quyết các nội dung từ 1-8 của Đại hội. - Công bố kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2023-2028.	Ban kiểm phiếu và bầu cử
18	Thông qua biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.	Thư ký Đại hội
19	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2023

Số: 496/2023/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt

Để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Trần Thị Diệu Hằng

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 496 /2023/TTr-HĐQT
của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt ngày 08/6/2023)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt (Sau đây gọi tắt là "Đại hội").

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Tập đoàn Bảo Việt theo danh sách chốt ngày 05/06/2023 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

- Tuân thủ các hướng dẫn về chống dịch Covid-19 theo quy định của Bộ Y tế.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp.

- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

- Giấy uỷ quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội (*)).

(* Nếu cổ đông là cá nhân, thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi chính cổ đông đó và kèm theo bản gốc hoặc bản sao công chứng hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của cổ đông ủy quyền; Nếu cổ đông là tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện hợp pháp của tổ chức đó.)

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết, một Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu cử Kiểm soát viên. Giá trị của Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức được ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp và biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tập đoàn Bảo Việt) và kèm theo bản gốc hoặc bản sao công chứng hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của cổ đông ủy quyền.

c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội tham gia ý kiến về các vấn đề cần thông qua bằng phương thức ghi các nội dung thảo luận vào phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội. Nội dung thảo luận ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước có ý kiến thảo luận thì không thảo luận lại để tránh trùng lặp.


e. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt bầu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch để Đại hội thông qua.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch: 

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.

b. Hướng dẫn các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Hội đồng Quản trị quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 05/06/2023; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên HĐQT và Phiếu bầu Kiểm soát viên; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại Hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội được Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b. Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu và bầu cử

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và bầu cử và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu và bầu cử có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết các nội dung thực hiện biểu quyết theo phương thức giơ THẺ BIỂU QUYẾT và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

c. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung theo PHIẾU BIỂU QUYẾT, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội.

d. Hướng dẫn bầu cử, kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát

176
DÂN
VIỆT
TP. HÀ

viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2023-2028, tổng hợp kết quả bầu cử và công bố kết quả trước Đại hội.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/06/2023.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức. Tuân thủ các hướng dẫn về chống dịch Covid-19 theo quy định của Bộ Y tế.
3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông báo.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội sẽ được thực hiện theo hình thức dùng **PHIẾU BIỂU QUYẾT** (bỏ phiếu kín) hoặc giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** và bảo đảm minh bạch, công bằng. Hình thức biểu quyết đối với mỗi vấn đề sẽ do Đoàn chủ tịch quyết định và được Ban kiểm phiếu và bầu cử hướng dẫn các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông thực hiện tại Đại hội.

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức dùng PHIẾU BIỂU QUYẾT

Các nội dung biểu quyết được ghi trong **PHIẾU BIỂU QUYẾT** sẽ được cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án: *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến* vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

– Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu; và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và

thùng phiếu được niêm phong.

- Các phiếu biểu quyết **Không hợp lệ** sẽ không được tính bao gồm:
 - Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có dấu của Tập đoàn Bảo Việt và không có chữ ký xác nhận của cổ đông;
 - Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó **Không hợp lệ**.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong **PHIẾU BIỂU QUYẾT** là độc lập với nhau; và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi **PHIẾU BIỂU QUYẾT** bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại **PHIẾU BIỂU QUYẾT** nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xoá, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.
- Công bố kết quả kiểm phiếu
 - Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.
 - Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

2. Biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT**

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết thông qua hình thức dùng **PHIẾU BIỂU QUYẾT**. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** để biểu quyết theo các nội dung sau: **Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến**. Khi biểu quyết, mặt trước của **THẺ BIỂU QUYẾT** có ghi “Số cổ phần” sở hữu và/hoặc đại diện và có dấu treo của Tập đoàn Bảo Việt phải được hướng về phía Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu **Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến** để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.



Điều 12. Thông qua nghị quyết của Đại hội:

1. Nghị quyết của Đại hội về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc sáp nhập, tổ chức lại hay giải thể Tập đoàn Bảo Việt; quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Tập đoàn được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán/soát xét gần nhất; tăng hoặc giảm vốn điều lệ được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

2. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2023-2028 thực hiện theo “Quy chế bầu cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2023-2028”.

3. Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Chương IV


KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại Tập đoàn Bảo Việt.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương, 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng Cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thị Diệu Hằng

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 55 /2023/BC-TĐBV

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 VÀ
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023 CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT****Kính thưa các Quý vị Cổ đông!**

Thay mặt Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt, Tôi xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2022

Kinh tế – xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Bức tranh kinh tế có nhiều điểm sáng, GDP cả năm ước tăng 8,02%, cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Kinh tế Việt Nam tăng cao hơn so với các quốc gia khác trong khu vực nhờ vào sự phục hồi chi tiêu của người tiêu dùng, xuất khẩu tăng mạnh trong mấy quý, và hoạt động du lịch quốc tế dần trở lại. Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2022 tăng trưởng ổn định, tổng tài sản và tổng nguồn vốn chủ sở hữu năm 2022 của các DNBH ước đạt tương ứng 811.312 tỷ đồng và 162.814 tỷ đồng, tăng 14,51% và tăng 3,83% so với năm 2021. Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ hồi phục với mức tăng trưởng cao, thị trường bảo hiểm nhân thọ tăng trưởng chậm lại sau giai đoạn tăng trưởng nóng. Thị trường trái phiếu chính phủ không đạt kế hoạch năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp khá trầm lắng. Thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản khép lại năm 2022 với khó khăn ngày càng nhiều.

Với những nỗ lực và quyết tâm của Ban Lãnh đạo và tập thể cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống, Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được mức tăng trưởng và phát triển ổn định, cơ bản hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022, Hội đồng Quản trị Tập đoàn phê duyệt, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn Bảo Việt đạt 54.540 tỷ đồng, hoàn thành 104,1% kế hoạch, tăng trưởng 8,2% so với năm 2021, trong đó doanh thu hoạt động bảo hiểm đạt 43.902 tỷ đồng, hoàn thành 102,8% kế hoạch năm, tăng trưởng 8,1% so với cùng kỳ, doanh thu hoạt động tài chính đạt 9.922 tỷ đồng, hoàn thành 112% kế

hoạch năm, tăng trưởng 11,3%; Lợi nhuận trước thuế (LNTT) và sau thuế (LNST) hợp nhất đều hoàn thành kế hoạch năm, đạt lần lượt là 2.010 tỷ đồng và 1.626 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu Công ty Mẹ đạt 1.565 tỷ đồng, hoàn thành 102,3% kế hoạch năm, tăng trưởng 5% so với năm 2021; LNTT đạt 1.102 tỷ đồng, hoàn thành 101,6% kế hoạch năm, tăng trưởng 1,7% so với cùng kỳ; LNST đạt 1.066 tỷ đồng, hoàn thành 101,5% kế hoạch năm, tăng trưởng 3,4% so với cùng kỳ; Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ đạt 14,4%.

Các Công ty Con của Tập đoàn Bảo Việt cũng đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do Tập đoàn Bảo Việt phê duyệt. Trong đó:

- Trong lĩnh vực bảo hiểm: Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ giữ vững vị trí hàng đầu trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ, luôn khẳng định vai trò tiên phong, dẫn dắt trên thị trường và được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước cũng như khách hàng, đối tác đánh giá cao về độ uy tín, tốc độ tăng trưởng, tính bền vững.

- Trong lĩnh vực đầu tư: Với tổng tài sản quản lý lên đến hơn 108.000 tỷ đồng, BVF luôn giữ vững vị thế Top 2 công ty quản lý quỹ có tổng tài sản quản lý lớn nhất trên thị trường. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2022 đặc biệt khó khăn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh, đảm bảo kế hoạch chi trả cổ tức năm tài chính 2022 cho các cổ đông.

- Trong lĩnh vực đầu tư và quản lý bất động sản: Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt đã phát huy vai trò trong triển khai dự án hợp lực xây dựng trụ sở dùng chung, từng bước triển khai mục tiêu mang đến diện mạo thống nhất cho các tòa nhà, trụ sở của Bảo Việt trên khắp cả nước.

Như vậy, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên trong năm 2022 đã nỗ lực triển khai thành công những giải pháp đã đề ra để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được giao. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp, hiệu quả của các giải pháp đã được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Tập đoàn đặt ra, đồng thời thể hiện sự cố gắng, quyết tâm cao của các đơn vị thành viên, cán bộ lãnh đạo, nhân viên trong toàn Tập đoàn.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với những rủi ro, thách thức từ bên ngoài như khủng hoảng tại Ukraina còn phức tạp, kéo dài, khiến giá cả, lạm phát còn ở mức cao. Rủi ro tài khóa tăng lên khi lãi suất tăng và đồng USD tăng giá. Hoạt động xuất khẩu của Việt Nam trở nên khó khăn, giải ngân đầu tư công vẫn là điểm nghẽn của nền kinh

tế, rủi ro lạm phát ngày càng gia tăng, lãi suất tăng khiến vay tiêu dùng, hoạt động đầu tư – kinh doanh của doanh nghiệp chậm lại, giảm cầu nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam; đứt gãy nguồn cung còn diễn ra, khiến nguyên vật liệu đầu vào bị thiếu hoặc tăng giá.

Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Bảo Việt nhận diện kinh tế vĩ mô và thị trường có tác động đến hoạt động kinh doanh của Bảo Việt như sau: Thị trường bảo hiểm phát triển theo hướng bền vững, hiệu quả hơn khi Luật Kinh doanh bảo hiểm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2023. Tuy nhiên mức độ cạnh tranh trên thị trường sẽ ngày càng lớn hơn. Nhu cầu vốn của các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ dự báo sẽ ngày càng lớn nhằm đáp ứng các yêu cầu kinh doanh và mở rộng thị trường. Với chính sách điều hành linh hoạt của NHNN, thị trường tiền tệ dự báo tiếp tục ổn định trong năm 2023. Tỷ giá USD/VND dự kiến ổn định, có thể đi xuống trong nửa cuối năm. Lãi suất huy động hạ nhiệt đầu năm và có thể tiếp tục giảm trong năm 2023. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp dự báo tiếp tục xu hướng suy giảm về mặt quy mô. Biến động của thị trường chứng khoán trong thời gian tới sẽ phụ thuộc vào những nỗ lực xử lý khủng hoảng và tháo gỡ khó khăn cho thị trường trái phiếu và các doanh nghiệp của Chính phủ. Triển vọng thị trường Bất động sản dự báo tiếp tục điều chỉnh theo hướng thực chất hơn trong bối cảnh luồng tiền chưa có đột biến.

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Căn cứ dự báo diễn biến thị trường năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt xây dựng kế hoạch kinh doanh 2023 của Công ty Mẹ với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

- Tổng doanh thu dự kiến đạt 1.580 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 1.100 tỷ đồng.

2. Các giải pháp trọng tâm năm 2023

Bảo Việt với tâm thế “Hiệu quả để thành công” đã chuẩn bị cho mình tinh thần chủ động, làm chủ tình thế, chủ động tìm tòi, sáng tạo, linh hoạt trong điều hành để thích ứng với các thách thức hiện hữu và phát sinh trong tương lai, từ đó giữ vững và duy trì nhịp độ hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống. Với mục tiêu hoàn thành và hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh 2023 của Tập đoàn và các đơn vị đã được Bộ Tài chính, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị giao, Tập đoàn Bảo Việt hướng đến việc triển khai các giải pháp trọng tâm trong năm 2023 gồm:

Một là, Tăng cường năng lực tài chính cho Tập đoàn và các đơn vị thành viên để chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn phát triển mạnh mẽ sau này.

Hai là, Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến, hiện đại, đi tắt đón đầu; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghệ thông tin trọng điểm để đáp ứng tốt hơn nhu cầu kinh doanh của toàn hệ thống cũng như yêu cầu quản trị điều hành tập trung trong thời đại kinh doanh công nghệ số.

Ba là, Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án Hợp lực Tập đoàn nhằm tối ưu hóa nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng thể, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững trong tương lai. Trong đó tập trung vào hoạt động bán chéo, thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ danh mục đầu tư; đầu tư xây dựng trụ sở, văn phòng gắn với nhận diện thương hiệu trong toàn hệ thống.

Bốn là, đầu tư cho nghiên cứu, cải tiến, phát triển sản phẩm, kênh phân phối, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, nghiên cứu và triển khai các sản phẩm mới phù hợp với từng đối tượng khách hàng, từng vùng miền....

Năm là, Tái cơ cấu tổ chức theo quy định của Đảng, tiếp tục tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực


Với quyết tâm thực hiện đồng bộ những giải pháp trong toàn hệ thống, cùng với sự nỗ lực không ngừng và tinh thần Đoàn kết - Chia sẻ - Hợp lực - Đổi mới - Tiên phong của toàn thể cán bộ nhân viên, tư vấn viên trong hệ thống Bảo Việt, Tập đoàn và các đơn vị thành viên đã và đang chuẩn bị các nguồn lực để Bảo Việt phát triển mạnh trong năm 2023 và phát triển bền vững trong tương lai.

Thay mặt Ban Điều hành, một lần nữa cho phép Tôi xin gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình An

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 533/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt***Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;**Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt;**Căn cứ Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;*

Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 60780870/66640938 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính riêng năm 2022;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 60780870/66640938-HN của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022;
- Bảng Cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các Thuyết minh Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm tài chính 2022 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt như sau:

I. Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán:**1. Bảng Cân đối Kế toán**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
I	Tổng Tài sản	201.663.976	169.504.599
1	Tài sản ngắn hạn	117.373.071	99.468.440
2	Tài sản dài hạn	84.290.905	70.036.159



STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
II	Tổng Nguồn vốn	201.663.976	169.504.599
1	Nợ phải trả	180.393.019	147.473.278
2	Vốn Chủ sở hữu	21.270.957	22.031.321

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021 (trình bày lại)
I	Tổng Doanh thu hợp nhất	54.539.830	50.389.530
1	Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	43.901.731	40.603.901
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	9.922.385	8.911.612
3	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác	715.714	874.016
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2.010.164	2.398.034
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.625.606	2.018.414

II. Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 đã kiểm toán:

1. Bảng Cân đối Kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	17.580.644	18.907.658
1	Tài sản ngắn hạn	3.756.142	4.995.798
2	Tài sản dài hạn	13.824.502	13.911.860
II	Tổng Nguồn vốn	17.580.644	18.907.658
1	Nợ phải trả	278.516	388.194
2	Vốn Chủ sở hữu	17.302.128	18.519.464

2. Kết quả Hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Tổng Doanh thu	1.565.025	1.489.867
1	Doanh thu hoạt động tài chính	1.205.437	1.154.097
2	Doanh thu hoạt động khác	359.588	335.770
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.102.158	1.083.850
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.065.593	1.030.563

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Tập đoàn tại địa chỉ www.baoviet.com.vn.

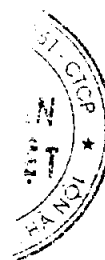
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Q.TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN
BẢO VIỆT
Trần Thị Diệu Hằng



Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2023

Số: 530/2023/BC-HĐQT

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Tập đoàn Bảo Việt xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022, định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2023 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

I. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022

1. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT năm 2022

Trong năm 2022, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt và Quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2022; tổ chức 05 (năm) cuộc họp HĐQT và thực hiện xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản đề tập trung giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt như: xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ; chỉ đạo triển khai chiến lược vốn, nâng cao năng lực tài chính cho Tập đoàn và các công ty con; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trên toàn hệ thống Bảo Việt và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2022, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2022... Các nghị quyết, quyết định được HĐQT thống nhất là những định hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Tập đoàn hiệu quả.

(Bảng tổng hợp các Nghị quyết, Quyết định HĐQT năm 2022 đã được công bố tại Báo cáo quản trị năm 2022).

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2022:

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.



Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT/Phụ trách HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Tổng Giám đốc thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ để các Ủy Ban trực thuộc HĐQT và Kiểm tra Kiểm toán nội bộ phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Các thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt, các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt đã chỉ đạo triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022 của các đơn vị, đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 của toàn Tập đoàn.

3. Thù lao và chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT Tập đoàn Bảo Việt năm 2022

Về thù lao của HĐQT năm 2022:

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao (bao gồm thuế thu nhập cá nhân) là **20 triệu đồng/người/tháng**.

- Đối với các thành viên HĐQT chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành tại Công ty Mẹ/Công ty Con: hưởng lương theo chế độ tiền lương của Tập đoàn Bảo Việt/Công ty Con.

Về chi phí hoạt động của HĐQT năm 2022:

Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế chi tiêu nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

(Bảng tổng hợp chi tiết thù lao năm 2022 của các thành viên HĐQT đã được công bố tại Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt).

4. Báo cáo về giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với các Bên có liên quan

Trong năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt thông qua hoạt động đầu tư, cung cấp/sử dụng các dịch vụ của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con theo quy định. Thông tin về các giao dịch được công bố tại Báo cáo quản trị năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt.

5. Báo cáo hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị và Kiểm tra Kiểm toán Nội bộ năm 2022

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT Tập đoàn Bảo Việt bao gồm: Ủy ban Chiến lược & Đầu tư, Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm, Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban quản lý tài sản nợ - tài sản có (ALCO); cùng Kiểm tra Kiểm toán nội bộ có chức năng, nhiệm vụ tham

010
P.T
O
FM

ng

mur, tư vấn và đề xuất, khuyến nghị tới HĐQT về các lĩnh vực chiến lược, đầu tư, thù lao, bổ nhiệm, kiểm toán, quản lý tài sản nợ và có, vv của Tập đoàn Bảo Việt.

Trong năm 2022, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ đã nghiêm túc thực hiện các công tác chuyên môn, chủ động tham mưu cho HĐQT đối với các vấn đề trọng yếu.

(Báo cáo chi tiết về hoạt động của các Ủy ban đã được công bố tại Báo cáo Quản trị năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt).

6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2022, Tổng Giám đốc/Q. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, cụ thể:

- Triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt;

- Xây dựng chiến lược giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 và kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025;

- Triển khai thực hiện các quyết định của HĐQT và các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt;

Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Tập đoàn cũng như các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

II. Kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2022

Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời các Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2022, cụ thể:

1. HĐQT đã chỉ đạo triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Thực hiện phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên 2022, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các giải pháp để triển khai những chỉ tiêu kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2022 với kết quả như sau:

- Tổng doanh thu Hợp nhất của Tập đoàn Bảo Việt đạt 54.540 tỷ đồng, hoàn thành 104,1% kế hoạch, tăng trưởng 8,2% so với năm 2021, trong đó doanh thu hoạt động bảo hiểm đạt 43.902 tỷ đồng, hoàn thành 102,8% kế hoạch năm, tăng trưởng 8,1% so với cùng kỳ, doanh thu hoạt động tài chính đạt 9.922 tỷ đồng, hoàn thành 112% kế hoạch năm, tăng trưởng 11,3%; Lợi nhuận trước thuế (LNTT) và sau thuế (LNST) Hợp nhất đều hoàn thành kế hoạch năm, đạt lần lượt là 2.010 tỷ đồng và 1.626 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu Công ty Mẹ đạt 1.565 tỷ đồng, hoàn thành 102,3% kế hoạch năm, tăng trưởng 5% so với năm 2021; LNTT đạt 1.102 tỷ đồng, hoàn thành 101,6% kế hoạch năm, tăng trưởng 1,7% so với cùng kỳ; LNST đạt 1.066 tỷ đồng, hoàn thành 101,5% kế hoạch năm, tăng trưởng 3,4% so với cùng kỳ; Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ đạt 14,4%.

✓

(Chi tiết theo báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán và công bố thông tin)

Với kết quả này, Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2022, đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ và quyền lợi cho khách hàng, cổ đông, người lao động và ngân sách nhà nước.

2. HĐQT đã chỉ đạo trích lập các Quỹ theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và hoàn thành chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông (bắt đầu chi trả từ ngày 28/12/2022) với tỷ lệ 30,261% trên mệnh giá cổ phiếu, tương ứng với số tiền 2.246.342.913.736 đồng.

Trước tình hình thế giới nhiều biến động với những khó khăn đến từ (1) Chính sách tài khóa và tiền tệ thắt chặt gây suy thoái kinh tế toàn cầu; (2) Biến thể mới của vi-rút Corona, hoặc một bệnh truyền nhiễm khác, đẩy nền kinh tế toàn cầu trở lại suy thoái; (3) Lạm phát tăng cao; (4) Chính sách Zero Covid của Trung Quốc; (5) Xung đột Nga-Ukraine biến thành chiến tranh toàn cầu, vv., hoạt động kinh doanh của toàn Tập đoàn gặp nhiều thử thách và khó khăn trong năm 2022. Tuy nhiên, nhờ kịp thời triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp, tăng cường áp dụng công nghệ, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2022 khả quan, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp của các giải pháp đã được HĐQT và Tổng Giám đốc triển khai thực hiện, đồng thời thể hiện sự cố gắng, đồng lòng và quyết tâm cao của các công ty thành viên, cán bộ nhân viên, tư vấn viên trong toàn hệ thống Bảo Việt.


3. HĐQT đã chỉ đạo việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ (PHRL) năm 2019 như sau:

- Tổng số vốn huy động thành công: 4.011.741.161.610 đồng
- Tình hình sử dụng vốn huy động được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2019 đến ngày 31/05/2023 như sau:

DVT: tỷ đồng

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch đã phê duyệt	Đã thực hiện từ 01/06/2022 đến 31/05/2023	Đã thực hiện lũy kế đến 31/05/2023	Số còn lại chưa sử dụng tại 31/5/2023
I	Tăng vốn cho các đơn vị thành viên	3.800,0	-	1.850,0	1.950,0
II	Đầu tư cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin	200,0	31,7	142,1	57,9
III	Bổ sung vốn lưu động	11,7	11,7	11,7	-
	TỔNG	4.011,7	43,4	2.003,8	2.007,9

(Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2019 hàng năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam)

Nguồn vốn còn lại, trong thời gian chưa sử dụng, Tập đoàn Bảo Việt thực hiện đầu tư tiền gửi để gia tăng hiệu quả kinh doanh. 

4. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành các Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ trong năm 2022.

III. Báo cáo tình hình quản trị của Tập đoàn Bảo Việt năm 2022

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản trị doanh nghiệp, HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng chiến lược của Bảo Việt nhằm xây dựng một hệ thống quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong toàn hệ thống để kiểm soát, giám sát các hoạt động của Tập đoàn một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Những Người Phụ trách Quản trị Tập đoàn đã thực hiện vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị Công ty.

Các Báo cáo tình hình quản trị của Tập đoàn Bảo Việt trong năm 2022 được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. Nội dung chi tiết Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 cũng đã được công bố tại Báo cáo thường niên 2022 của Tập đoàn Bảo Việt

PHẦN II

BÁO CÁO KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, thực hiện các vấn đề liên quan đến quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 trên toàn Tập đoàn, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2023 và bám sát, phấn đấu hoàn thành tốt chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt;

- Tiếp tục phát huy những giá trị đã xây dựng và phát triển trong thời gian vừa qua, quyết liệt triển khai các giải pháp kinh doanh với phương châm “Hiệu quả để thành công”, trong đó tập trung đến các vấn đề: (i) Hiện đại hóa hệ thống giao tiếp với khách hàng trên nền tảng công nghệ số, trực tuyến. Nghiên cứu, áp dụng, học hỏi để Làm chủ công nghệ cao, tạo ra những khác biệt về dịch vụ, sản phẩm. Chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh quản trị, điều hành; (ii) Tiếp tục thực hiện các bước Quy hoạch nhân sự cấp cao; Thực hiện luân chuyển nội bộ, tận dụng nguồn lực sẵn có; Thực hiện đánh giá hiệu quả công việc bằng các chỉ tiêu KPI rõ ràng. (iii) Đa dạng hóa sản phẩm và các kênh phân phối, mở rộng mạng lưới, cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, tạo sự khác biệt.

- Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào doanh nghiệp;

- Phối hợp với các cơ quan quản lý của nhà nước xây dựng hành lang pháp lý, phát triển thị trường, sản phẩm mới; tiếp tục chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng theo chủ trương của Đảng và Chính phủ, là doanh nghiệp tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt.

HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt trình ĐHCĐ như sau:

- Tổng doanh thu dự kiến đạt **1.580 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt **1.100 tỷ đồng**.

Năm 2023, Tập đoàn Bảo Việt sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển hiệu quả và bền vững, rà soát và bám sát định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt. Để đạt được mục tiêu trên, HĐQT chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc Tập đoàn triển khai thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, triển khai mạnh mẽ, đồng bộ các giải pháp của đơn vị để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Tập đoàn giao.

Thứ hai, quán triệt chủ trương của Tập đoàn Bảo Việt trong việc quản lý và đầu tư tập trung trong các lĩnh vực: đầu tư tài chính; xây dựng trụ sở, văn phòng làm việc; truyền thông thương hiệu; công nghệ thông tin.

Thứ ba, tập trung kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, quyết liệt hoàn thiện mô hình kinh doanh theo định hướng quản trị tập trung về quản lý nghiệp vụ, giải quyết bồi thường, chuyên môn hóa các CTTV theo hướng tập trung vào bán hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trên cơ sở áp dụng nền tảng công nghệ thông tin hiện đại.

Thứ tư, nâng cao công tác quản trị nguồn nhân lực, phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn để rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo tại Tổng Công ty và các Công ty thành viên, có chính sách luân chuyển cán bộ gắn với đào tạo nhằm tạo nguồn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của đơn vị.

Thứ năm, tiếp tục tập trung đẩy mạnh triển khai Đề án Hợp lực Tập đoàn, trong đó tập trung phối hợp với các đơn vị trong hệ thống để tổng kết, hoàn thiện cơ chế, chính sách, mô hình và sản phẩm, phát huy hiệu quả hoạt động bán chéo sản phẩm, sử dụng dịch vụ nội bộ nhằm khai thác tối đa nguồn lực nội bộ với cơ sở khách hàng lớn của toàn Tập đoàn.

Thứ sáu, tiếp tục phát huy những nền tảng đã xây dựng trong giai đoạn trước, trong đó tập trung vào các giải pháp trọng tâm: (i) Mô hình Quản lý tập trung trên cơ sở ứng dụng CNTT; (ii) Quản lý nghiệp vụ và Phát triển kinh doanh – “Cân đối giữa hiệu quả và doanh thu”; (iii) Công tác Giám định bồi thường “nâng cao chất lượng, giảm chi phí bồi thường”; (iv) Công nghệ thông tin – chuyển đổi số; (v) Kênh phân phối - “chú trọng kênh phân phối đem lại doanh thu cao”; (vi) Công tác tài chính – đầu tư “linh hoạt, hiệu quả”; (vii) Nhân sự, tiền lương.

Thứ bảy, Rà soát và triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, các hoạt động vì cộng đồng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và quảng bá thương hiệu Bảo Việt.

Thứ tám, Tuyên truyền giáo dục, vận động toàn thể cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống chấp hành đúng, đủ các chủ trương, đường lối chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tổ chức thăm hỏi động viên cán bộ hưu trí, cán bộ, nguyên cán bộ, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng trước, vào các dịp ngày Lễ lớn trong năm.

Thay mặt HĐQT Tập đoàn Bảo Việt, tôi xin chân thành cảm ơn các Quý vị Cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng Tập đoàn Bảo Việt trong những năm qua. HĐQT cũng xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình và quý báu của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Tài chính và các Cơ quan Nhà nước đã tạo điều kiện cho sự thành công của Bảo Việt ngày hôm nay.

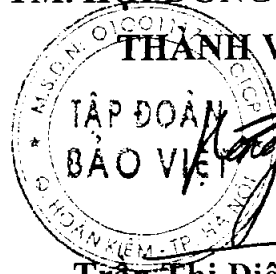
Chúc các Quý vị cổ đông và các vị đại biểu mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN



Trần Thị Diệu Hằng

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT
Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tập đoàn Bảo Việt**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS và các Quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt (KSV) đã họp và nhất trí thông qua báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của TĐBV với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**1. Các hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023****1.1. Tổng kết các cuộc họp của BKS**

Giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023 Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV), BKS đã tổ chức 02 cuộc họp. Việc tổ chức các cuộc họp của BKS đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS. Các KSV đã tham dự đầy đủ các cuộc họp trực tiếp và biểu quyết theo đúng quy định. Tại các cuộc họp này BKS đã thảo luận và thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Đánh giá kết quả hoạt động của BKS giữa các cuộc họp và thông qua nội dung công việc trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo;
- Thông qua Kế hoạch hoạt động của BKS giữa 2 kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023;
- Thông qua Công văn gửi Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt (HĐQT) về việc nhận xét, đánh giá của BKS đối với dự thảo BCTC riêng, BCTC hợp nhất bán niên năm 2022; Dự thảo BCTC riêng, BCTC hợp nhất năm 2022 theo chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) soát xét, kiểm toán và một số đề xuất, kiến nghị với HĐQT;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết và Báo cáo thường niên năm 2022 của TĐBV;
- Thông qua các nội dung BKS đã tham gia cho ý kiến đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động theo đề nghị của HĐQT trong năm 2022, những tháng đầu năm 2023;
- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên 2023 TĐBV.
- Thông qua Tờ trình của BKS về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2024, 2025, 2026 của TĐBV.

1.2. Các hoạt động của BKS

Ngoài các cuộc họp BKS trực tiếp nêu trên, giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022 - 2023, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử và có các hoạt động chính như sau:

- Các KSV đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, ngoài ra Trưởng BKS đã tham dự các phiên họp khác do TĐBV tổ chức để nắm bắt tình hình và làm cơ sở cho việc giám sát việc quản trị, điều hành Tập đoàn.

- Thực hiện giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC bán niên năm 2022 và BCTC năm 2022 theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký kết với EY Việt Nam; Tham gia ý kiến với lãnh đạo Tập đoàn trong một số hoạt động quản lý, điều hành;

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, các quy chế nội bộ của TĐBV và các quy định của Pháp luật có liên quan.

2. Thù lao và chi phí hoạt động BKS và từng KSV năm 2022

- Về thù lao của BKS năm 2022:

+ Đối với các KSV không chuyên trách, mức thù lao bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là 10 triệu đồng/người/tháng.

+ Đối với Trưởng BKS chuyên trách, hưởng lương theo chế độ của TĐBV.

- Về chi phí hoạt động của BKS năm 2022: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của TĐBV.

(Chi tiết thù lao năm 2022 của các KSV được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn Bảo Việt ngày 08/06/2023 về Công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính).

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH BCTC VÀ NHẬN XÉT CỦA BKS

1. Kết quả giám sát, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt

Năm 2022 tiếp tục là năm gặp nhiều khó khăn và điều kiện hoạt động kinh doanh của Tập đoàn không thuận lợi. Tuy nhiên, với sự nỗ lực rất lớn từ Ban Lãnh đạo Tập đoàn và các Công ty con, kết thúc năm 2022, toàn Tập đoàn đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Trong đó: Công ty Mẹ Tập đoàn đã hoàn thành vượt 2,3% kế hoạch về Tổng doanh thu và thu nhập khác, hoàn thành vượt 1,5% kế hoạch Lợi nhuận sau thuế TNDN; Toàn Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành vượt 4,1% kế hoạch về Tổng doanh thu, hoàn thành vượt 1,6% kế hoạch Lợi nhuận sau thuế TNDN.

Qua giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, TGD TĐBV trong năm 2022, thông qua việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 của TĐBV theo VAS (đã được kiểm toán), BKS có nhận xét như sau:

1.1. Kết quả giám sát HĐQT

+ Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 01 phiên họp bất thường, ngoài ra để ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định phục vụ việc chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn thuộc thẩm quyền, HĐQT đã chủ động thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản (trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 74 Nghị quyết, 45 Quyết định).

+ HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, đã chỉ đạo TGD và Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành;

+ Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Tập đoàn, các quy định nội bộ của Tập đoàn và quy định của Pháp luật có liên quan. Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ. HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị Tập đoàn. Tuy nhiên HĐQT Tập đoàn hiện tại chưa có Thành viên HĐQT độc lập mặc dù đã rà soát, tích cực tìm kiếm nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện. Việc chưa có Thành viên HĐQT độc lập chưa đáp ứng quy định tại Khoản 4, Điều 276, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

1.2. Kết quả giám sát TGD

Trong năm 2022, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, TGD và những Người quản lý khác đã có sự nỗ lực rất lớn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời đề ra và thực hiện các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, để thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2022 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành.

Qua công tác giám sát, BKS thấy: Trong quá trình điều hành TGD đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy định nội bộ của Tập đoàn cũng như các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. TGD đã đề ra những giải pháp, quyết sách đúng đắn và hiệu quả giúp hoạt động kinh doanh của Tập đoàn ổn định, phát triển bền vững.

1.3. Kết quả thẩm định BCTC và kết quả kinh doanh năm 2022

Qua thẩm định các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Về việc thực hiện chế độ kế toán:

+ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.

+ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng, hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán

Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

+ Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

- Về số liệu và kết quả kinh doanh:

BKS thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 của TĐBV theo VAS đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam.

i) **BCTC riêng năm 2022 Công ty Mẹ Tập đoàn:**

Theo BCTC riêng năm 2022 của Công ty Mẹ - TĐBV (đã được kiểm toán), một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ TH/KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/2021
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.489,9	1.529,6	1.565	102,3%	105%
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.030,6	1.049,7	1.065,6	101,5%	103,4%
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên vốn điều lệ	13,88%	14,14%	14,35%	101,5%	103,4%

Qua số liệu kết quả kinh doanh tại Bảng trên cho thấy:

- Tổng doanh thu kinh doanh và thu nhập khác trong năm 2022 là 1.565 tỷ đồng, đạt 102,3% kế hoạch năm và tăng 75 tỷ đồng, tương ứng tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 1.065,6 tỷ đồng, đạt 101,5% kế hoạch và tăng 35 tỷ đồng, tương ứng tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ là 14,35%, bằng 101,5% kế hoạch và tăng 3,4% so với năm 2021.

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, năm 2022 Công ty Mẹ TĐBV đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua. BKS ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2022 trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn và điều kiện không thuận lợi.

+ Một số chỉ tiêu khác về tài chính năm 2022 của Công ty Mẹ Tập đoàn như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	21,37%	26,42%

49

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	78,63%	73,58%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	1,58%	2,05%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	98,42%	97,95%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Hệ số khả năng thanh toán hiện hành (tổng quát) = Tổng tài sản/Nợ phải trả	63,12 lần	48,71 lần
2.2. Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (ngắn hạn) = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	20 lần	22,56 lần

So với thời điểm 31/12/2021, cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn và khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2022 đều tốt. Các hệ số khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán ngắn hạn của Tập đoàn đạt ở mức rất cao.

ii) BCTC hợp nhất năm 2022 toàn Tập đoàn:

Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn theo BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh TH 2022/2021	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)
1. Doanh thu và thu nhập khác	54.543,02	50.389,52	4.153,50	8,2%
- Doanh thu hoạt động bảo hiểm	43.901,73	40.603,90	3.297,83	8,1%
- Doanh thu hoạt động khác	610,30	750,30	-140	-18,7%
- Doanh thu hoạt động tài chính	9.922,38	8.911,61	1.010,77	11,3%
- Thu nhập khác	22,16	30,72	-8,56	-27,9%
- Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	86,45	92,99	-6,54	-7,0%
2. Lợi nhuận trước chi phí	8.311,64	8.660,46	-348,82	-4,0%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh TH 2022/2021	
			Số tiền	Tỷ lệ %
quản lý doanh nghiệp				
- Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm	104,85	613,51	-508,66	-82,9%
- Lợi nhuận từ các hoạt động khác	18,93	73,43	-54,50	-74,2%
- Lợi nhuận hoạt động tài chính	8.082,12	7.851,89	230,23	2,9%
- Lợi nhuận khác	19,29	28,64	-9,35	-32,6%
- Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết	86,45	92,99	-6,54	-7,0%
3. Chi phí bán hàng	-2.281,91	-2.266,02	-15,89	0,7%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	-4.019,57	-3.996,41	-23,16	0,6%
5. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	2.010,16	2.398,03	-387,87	-16,2%
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.625,61	2.018,41	-392,80	-19,5%
7. Lợi nhuận thuộc Bảo Việt	1.550,99	1.911,69	-360,70	-18,9%
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.089	2.526	-437	-17,3%

Với kết quả kinh doanh năm 2022 tại bảng trên, BKS thấy:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2022 là 54.543,02 tỷ đồng tăng 4.153,50 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 8,2% so với năm 2021, hoàn thành 104,1% kế hoạch năm 2022. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 đạt 2.010,16 tỷ đồng giảm 387,87 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 16,2% so với năm 2021, hoàn thành 101,5% kế hoạch năm 2022. Trong đó lợi nhuận thu được chủ yếu đến từ hoạt động tài chính.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 là 1.625,61 tỷ đồng, giảm 392,8 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 19,5% so với năm 2021, hoàn thành 101,6% kế hoạch lợi nhuận năm 2022.

- Lợi nhuận thuộc Tập đoàn Bảo Việt là 1.550,99 tỷ đồng giảm 360,7 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ giảm 18,9% so với năm 2021.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2022 là 2.089 đồng/cổ phiếu giảm 437 đồng/1 cổ phiếu tương ứng tỷ lệ giảm 17,3% so với năm 2021. Lãi cơ bản trên cổ phiếu có sự sụt giảm so với năm 2021.

Mặc dù năm 2022 còn gặp nhiều khó khăn và điều kiện kinh doanh không thuận lợi nhưng toàn Tập đoàn đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu về tài sản và nguồn vốn của Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2022 theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán, BKS xin tóm lược như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Tài sản	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2021	So sánh 31/12/2022 với 31/12/2021	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4=2-3)	(5=4/3)
TÀI SẢN				
A. Tài sản ngắn hạn	117.373,07	99.468,44	17.904,63	18,0%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.206,50	5.354,09	-3.147,59	-58,8%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	102.407,69	82.007,15	20.400,54	24,9%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	9.015,46	9.232,10	-216,64	-2,3%
4. Hàng tồn kho	130,66	141,65	-11	-7,8%
5. Tài sản ngắn hạn khác	662,94	585,58	77,36	13,2%
6. Tài sản tái bảo hiểm	2.949,83	2.147,87	801,96	37,3%
B. Tài sản dài hạn	84.290,90	70.036,16	14.254,75	20,4%
1. Các khoản phải thu dài hạn	83,37	72,36	11,01	15,2%
2. Tài sản cố định	1.886,46	1.934,48	-48,02	-2,5%
3. Bất động sản đầu tư	45,39	45,39	0	0%
4. Tài sản dở dang dài hạn	434,31	441,74	-7,43	-1,7%
5. Đầu tư tài chính dài hạn	81.637,58	67.383,50	14.254,08	21,2%
6. Tài sản dài hạn khác	203,80	158,69	45,11	28,4%
Tổng tài sản	201.663,98	169.504,60	32.159,38	19,0%
NGUỒN VỐN				
C. Nợ phải trả	180.393,02	147.473,28	32.919,74	22,3%
1. Nợ ngắn hạn	32.503,86	21.714,31	10.789,55	49,7%
2. Nợ dài hạn	147.889,16	125.758,97	22.130,19	17,6%
D. Vốn chủ sở hữu	21.270,96	22.031,32	-760,36	-3,5%
Tổng nguồn vốn	201.663,98	169.504,60	32.159,38	19,0%

Qua số liệu được tổng hợp nêu trên BKS thấy:

Kg

Tổng tài sản/Tổng nguồn vốn của BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2022 là 201.663,98 tỷ đồng, tăng 32.159,38 tỷ đồng và tương ứng tỷ lệ tăng 19% so với thời điểm 31/12/2021. Trong đó:

+ Cơ cấu tài sản ngắn hạn/tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022 ở mức 58,2% biến động không nhiều so với mức 58,68% tại thời điểm 31/12/2021.

+ Cơ cấu nợ phải trả/tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2022 ở mức 89,45% chênh lệch tăng 2,45% so với mức 87% tại thời điểm 31/12/2021. Tại thời điểm 31/12/2022, tỷ lệ nợ ngắn hạn/nợ phải trả chiếm 18,02% tổng dư nợ; tỷ lệ nợ dài hạn/nợ phải trả chiếm 81,98% tổng dư nợ.

Khoản nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 32.503,9 tỷ đồng tăng 10.789,55 tỷ đồng tương ứng tăng 49,7% so với thời điểm 31/12/2021, trong đó tăng chủ yếu do Giao dịch mua bán lại trái phiếu.

Khoản Nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 147.889,2 tỷ đồng tăng 22.130,19 tỷ đồng tương ứng tăng 17,6% so với thời điểm 31/12/2021, trong đó riêng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm tăng 22.279,3 tỷ đồng. Biến động các chỉ tiêu khác không ảnh hưởng nhiều đến khoản mục chung.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (tổng tài sản ngắn hạn/tổng nợ ngắn hạn):

Hệ số thanh toán ngắn hạn có sự biến động so với năm 2021, tại thời điểm 31/12/2022 hệ số này là 3,61 lần trong khi tại thời điểm 31/12/2021 hệ số này là 4,58 lần, giảm 0,97 lần. Tuy hệ số thanh toán ngắn hạn có biến động giảm nhưng không ảnh hưởng lớn đến khả năng thanh toán của Tập đoàn.

+ Khoản mục Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2022 là 21.270,96 tỷ đồng giảm 760,36 tỷ đồng tương đương tỷ lệ giảm 3,5% so với thời điểm 31/12/2021 chủ yếu do trong năm 2022 Tập đoàn thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông với số tiền 2.246,3 tỷ đồng (tỷ lệ chi trả 30,261% trên mệnh giá cổ phiếu).

1.4. Kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022

- Với kết quả kinh doanh như đã nêu tại mục 1.3 (i) ở trên, năm 2022 Công ty Mẹ Tập đoàn đã hoàn thành vượt 2,3% kế hoạch về Tổng doanh thu và thu nhập khác, hoàn thành vượt 1,5% kế hoạch Lợi nhuận sau thuế TNDN; Toàn Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành vượt 4,1% kế hoạch về Tổng doanh thu, hoàn thành vượt 1,6% kế hoạch Lợi nhuận sau thuế TNDN.

- Tập đoàn đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2021 (trên cơ sở lợi nhuận sau thuế năm 2021 và lợi nhuận sau thuế của các năm trước còn giữ lại theo tỷ lệ 30,261%/mệnh giá cổ phiếu tính trên vốn điều lệ 7.423.227.640.000 đồng với tổng số tiền đã chi trả là 2.246.342.916.140 đồng, đã trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/06/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt, Công ty con, công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tập đoàn Bảo Việt và những người có liên quan của các đối tượng đó; giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với doanh nghiệp trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tập đoàn Bảo Việt là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp đó trong 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

Qua công tác giám sát, BKS thấy:

- Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan của Tập đoàn; hoặc giữa Tập đoàn với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2022 Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện giao dịch với các bên có liên quan bao gồm: các công ty con của Tập đoàn thông qua hoạt động đầu tư và cung cấp/nhận cung cấp dịch vụ, giao dịch với cổ đông lớn. Trong đó có các giao dịch lớn như: đã chi 1.956.238.144.268 đồng là số tiền cổ tức năm 2021 Tập đoàn thanh toán cho các cổ đông lớn (Bộ Tài chính: 1.460.122.905.780 đồng; Sumitomo Life Insurance: 496.115.238.488 đồng) theo Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022. Các trường hợp về hợp đồng và giao dịch còn lại đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Tập đoàn ghi trong BCTC gần nhất. Do đó theo quy định tại Khoản 5(a) Điều 40 của Điều lệ Tập đoàn hiện hành các hợp đồng và giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Tập đoàn. Việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch này đều được Tập đoàn thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT tại các Nghị quyết của HĐQT; các hợp đồng và giao dịch được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Tập đoàn, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

(Chi tiết giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan và cổ đông lớn của Tập đoàn được báo cáo tại Mục VII của Báo cáo quản trị công ty niên yết năm 2022 theo Công văn số 71/2022/BC-TĐBV ngày 30/01/2023 đã được Tập đoàn Bảo Việt công bố thông tin trên website của Tập đoàn theo đường dẫn: <https://baoviet.com.vn/Quan-he-co-dong/Cong-bo-thong-tin/ArticleList/42/>).

- Giao dịch giữa người nội bộ Tập đoàn Bảo Việt, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát: không có.

- Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với các đối tượng khác:

+ Không có giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà thành viên HĐQT, KSV, TGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

+ Không có giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, KSV, TGD là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGD).

- Không có các giao dịch khác của Tập đoàn Bảo Việt (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, KSV, TGD.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và cổ đông

- Giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tập đoàn, của cổ đông và theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tập đoàn. Các KSV đều được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, Trưởng BKS được mời tham dự một số cuộc họp khác của Tập đoàn.

- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2022 - 2023, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn.

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KSV

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát có 03 KSV, trong đó có Trưởng BKS chuyên trách và 02 KSV kiêm nhiệm. Các KSV đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Tập đoàn, không làm việc tại bộ phận Kế toán của Tập đoàn hoặc Kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của Tập đoàn. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ Tập đoàn, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã thực hiện đúng chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, TGD qua việc quản trị và điều hành Tập đoàn.

- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 theo VAS đã được EY Việt Nam kiểm toán.

- Qua thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, TGD để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh doanh bền vững của Tập đoàn.

- BKS đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các KSV qua thư điện tử.

- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS. Các quyết định của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên

- Trên cơ sở Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, Bản phân công nhiệm vụ đối với các KSV, các KSV đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Trong các phiên họp và các hoạt động của BKS, các KSV đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng Điều lệ Tập đoàn và Quy chế hoạt động của BKS.

Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các KSV luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng, lấy việc bảo vệ lợi ích của Tập đoàn và cổ đông là nhiệm vụ trọng tâm; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Tập đoàn để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

GIỮA 2 KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2023 - 2024

Căn cứ nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023 - 2024 như sau:

- Thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS được quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS, các quy định nội bộ của Tập đoàn và Pháp luật có liên quan.

- Thực hiện giám sát tình hình tài chính Tập đoàn, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, TGD, Người quản lý khác.

- Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và công tác lập, kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2022 đối với Tập đoàn của đơn vị Kiểm toán độc lập.

- Thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất bán niên, Báo cáo tài chính năm 2023.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham dự các phiên họp khác do Tập đoàn tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Tập đoàn.

- Trình báo cáo thẩm định BCTC, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn, báo cáo giám sát, đánh giá công tác quản lý của HĐQT, TGD và báo cáo hoạt động của BKS lên ĐHĐCĐ thường niên 2024.

- Đề xuất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt niên độ năm 2024, 2025, 2026.

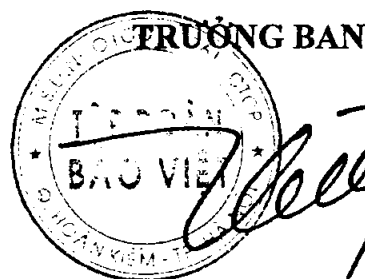
Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS TĐBV giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022 - 2023 và kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023 - 2024, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Thay mặt BKS, tôi xin kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Ông Tiến Hùng

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 532/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao đối với thành viên
Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách
năm tài chính 2022 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023
của Tập đoàn Bảo Việt

Căn cứ Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tập đoàn Bảo Việt;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2023 của Tập đoàn Bảo Việt;

Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt việc chi trả thù lao đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách trong năm tài chính 2022 và mức thù lao kế hoạch năm tài chính 2023, cụ thể như sau:

1. Về việc chi trả thù lao trong năm tài chính 2022

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 29/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt, kết quả kinh doanh năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt và mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của Người quản lý chuyên trách tại Tập đoàn Bảo Việt, mức thù lao đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên trong năm tài chính 2022 như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN): 20 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN): 10 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2022 được xác định trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm và thời gian làm việc thực tế của từng thành viên là 1.835.483.871 đồng, trong đó:

- a. Quỹ thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị:
 - + Số thành viên Hội đồng quản trị hưởng thù lao: 08 người;
 - + Quỹ thù lao: 1.595.483.871 đồng. *uuu*



- b. Quỹ thù lao năm 2022 của Ban Kiểm soát:
 + Số lượng Kiểm soát viên hưởng thù lao: 02 người;
 + Quỹ thù lao: 240.000.000 đồng.

2. Đề xuất mức thù lao đối với Thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách năm tài chính 2023

Với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2023 trên 1.000 tỷ đồng, mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2023 của người quản lý chuyên trách Tập đoàn được xác định bằng 108 triệu đồng/người/tháng.

Căn cứ Điều 16, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH, mức thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý không chuyên trách được xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách Tập đoàn là: $108 \text{ tr.đ} \times 20\% = 21,6 \text{ triệu đồng/người/tháng}$.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao kế hoạch năm 2023 của thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên bằng mức thù lao năm 2022, cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN): 20 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN): 10 triệu đồng/người/tháng.

Việc quyết toán số tiền thù lao trong năm 2023 được xác định dựa trên số thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, thời gian làm việc thực tế trong năm 2023 và mức thù lao trên. Mức thù lao trên có thể được điều chỉnh theo kết quả thực hiện kế hoạch lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./. uu

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**

**TẬP ĐOÀN
BẢO VIỆT**

Trần Thị Diệu Hằng



TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2023

Số: 531 /2023/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH**Về việc: Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt**

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt,

Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án sử dụng lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp (gọi tắt là lợi nhuận sau thuế) năm 2022 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt như sau:

1. Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022

- Tổng lợi nhuận sau thuế là: **1.065.593.003.834 đồng**.

- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển: **319.677.901.150 đồng**, bằng 30% LNST.

+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động và quỹ thưởng cho người quản lý:

Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022 sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước; Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt:

• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: **37.138.611.556 đồng**, tương đương 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, bằng 3,49% LNST.

• Trích quỹ thưởng cho người quản lý: **609.515.913 đồng**, tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách, bằng 0,06% LNST.

+ Cổ tức năm 2022: Sau khi thực hiện trích lập các quỹ theo quy định, lợi nhuận sau thuế còn lại của năm tài chính 2022 là 708.166.975.215 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2021 là 50.968.015 đồng, tổng lợi nhuận còn lại của 02 năm là 708.217.943.230 đồng, thực hiện chia hết cổ tức bằng tiền, làm tròn ở mức **9,54%** trên mệnh giá cổ phiếu (tính trên vốn điều lệ 7.423.227.640.000 đồng), tương đương **708.175.916.856 đồng**.

Phần lợi nhuận năm 2022 còn lại (42.026.374 đồng) dùng để bổ sung vào nguồn chia cổ tức cho các năm sau.



2. Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt,
Hội đồng Quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dự kiến là: **1.100 tỷ đồng**; Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (7.423,2 tỷ đồng) dự kiến là 14,8%.

- Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 dự kiến như sau:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển tối đa bằng 30% lợi nhuận sau thuế.

+ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Quỹ thưởng của người quản lý: Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2023 sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước; Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt.

+ Chi trả cổ tức năm 2023: Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức bằng tiền cho các cổ đông theo quy định tại Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

Trên đây là phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN



Trần Thị Diệu Hằng



Số: 534/2023/TTr-TĐBV

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**Về việc thông qua những nội dung trọng tâm trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt và Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt**

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Công văn số 1399-CV/ĐUK ngày 4/4/2023 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương về việc tham gia ý kiến về Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 3840/BTC-TCDN ngày 18/4/2023 của Bộ Tài chính về Chiến lược phát triển của Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Công văn số 5986/BTC-TCDN ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính về Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Đảng ủy Khối, Bộ Tài chính, các quy định pháp luật hiện hành và các quy định nội bộ có liên quan,

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện chiến lược giai đoạn 2016-2020, dự báo tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính-bảo hiểm giai đoạn 2021-2030, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tập đoàn Tài chính-Bảo hiểm Bảo Việt, làm tốt vai trò doanh nghiệp dẫn dắt trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là bảo hiểm, bảo toàn và phát triển vốn, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt và Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025 với những nội dung trọng tâm như sau:

I. Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt**1. Quan điểm xây dựng chiến lược giai đoạn 2021-2030**

- Phân đầu duy trì thị phần thuộc nhóm dẫn đầu trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.
- Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt: là các đơn vị nòng cốt, tiếp tục thực hiện sứ mệnh là trụ cột phát triển kinh doanh truyền thống bảo hiểm của Bảo Việt.

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Bảo Việt.

- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và kinh doanh.

- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.

- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.

- Huy động nguồn vốn đủ để đáp ứng nhu cầu triển khai chiến lược kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt (Công ty Mẹ) và các Công ty con trên nguyên tắc hiệu quả, bảo toàn và phát triển.

2. Tầm nhìn đến năm 2035

Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam.

3. Mục tiêu của Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2021-2030

3.1. Mục tiêu chiến lược hợp nhất (Mục tiêu định tính)

- Thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam.

- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam.

- Đến 2025, xây dựng được cơ bản Hệ sinh thái số của Bảo Việt để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, thân thiện, dễ tiếp cận.

- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện Hệ sinh thái Bảo Việt.

3.2. Mục tiêu tài chính hợp nhất (Mục tiêu định lượng)

- Tổng tài sản hợp nhất đến năm 2030 đạt khoảng 380.000 – 400.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 10-11%/năm;

- Tổng doanh thu hợp nhất đến năm 2030 đạt khoảng 125.000-135.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 10-11%/năm;

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đến năm 2030 đạt khoảng 3.000-3.200 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 6-7%/năm.

4. Mục tiêu của Tập đoàn Bảo Việt (Công ty Mẹ) giai đoạn 2021-2030

4.1. Mục tiêu chiến lược (Mục tiêu định tính)

- Phát triển bền vững các lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt. Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong hệ thống Bảo Việt.

- Phát huy vai trò quản trị tập trung, điều phối nguồn lực của Công ty Mẹ trong toàn hệ thống Bảo Việt về chiến lược, tài chính, nhân sự - đào tạo, công nghệ thông tin, thương hiệu, đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý rủi ro và chuyển đổi số.

- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp của Bảo Việt theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định của Đảng; pháp luật hiện hành và yêu cầu kinh doanh. Thực hiện quản trị tập trung trong toàn hệ thống trên nền tảng công nghệ 4.0.

- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và kinh doanh của Bảo Việt.

- Giá trị thương hiệu cao nhất trong lĩnh vực Bảo hiểm tại Việt Nam.

4.2. Mục tiêu tài chính (Mục tiêu định lượng)

- Tổng doanh thu đến năm 2030 đạt khoảng 2.500-2.600 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 6-7%/năm;

- Lợi nhuận sau thuế đến năm 2030 đạt khoảng 1.900-2.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 6-7%/năm.

5. Định hướng các giải pháp cơ bản thực hiện chiến lược giai đoạn 2021-2030

- Giải pháp tăng vốn điều lệ cho Công ty Mẹ:

+ Giai đoạn 2021-2025: Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty Mẹ đến hết năm 2025, tăng vốn điều lệ cho Công ty Mẹ theo phương thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu từ các nguồn vốn hiện có (thặng dư vốn cổ phần, Quỹ đầu tư phát triển);

+ Giai đoạn 2026-2030: Tăng vốn điều lệ và giảm tỷ lệ sở hữu Nhà nước tại Công ty Mẹ (Nhà nước tiếp tục nắm giữ cổ phần chi phối trên 51% tại Công ty Mẹ) để bổ sung nguồn vốn cho Công ty Mẹ và các Công ty con.

- Trong giai đoạn 2023-2025, Công ty Mẹ sẽ nghiên cứu, xây dựng và báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật về phương án giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty Mẹ và chuyển 02 công ty con (Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ) thành Công ty cổ phần, trong đó xác định việc chuyển đổi Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ trong giai đoạn 2023-2025 là một trong những giải pháp quan trọng để huy động nguồn lực, đáp ứng nhu cầu tăng vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

- Nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ quốc tế, tăng cường công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực.

- Thực hiện đầu tư vào các dự án mới, các ngành nghề kinh doanh liên kết chuỗi với hoạt động kinh doanh truyền thống, các ngành nghề Việt Nam có tiềm năng, thế mạnh có khả năng mang lại hiệu quả tăng trưởng cao trong trung - dài hạn; Đầu tư nhiều hơn cho công nghệ thông tin và chuyển đổi số để từng bước chuyển đổi mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số; Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát rủi ro đầu tư vốn.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng số, ứng dụng công nghệ số phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ; thúc đẩy các sáng kiến về kênh phân phối, dịch vụ khách hàng, sản phẩm nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng, hướng đến mô hình kinh doanh số với khách hàng là trung tâm của mọi hoạt động.

- Tập trung nguồn lực để khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Bảo Việt), phát triển kênh số; Triển khai Đề án Hợp lực giữa các đơn vị trong Bảo Việt, trong đó đẩy mạnh bán chéo sản phẩm giữa Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ để phát huy tối đa sức mạnh, lợi thế cạnh tranh, thế mạnh hiện có của từng đơn vị.

Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt (Hội đồng Quản trị) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 nêu trên và giao cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo hoàn thiện, thực hiện phê duyệt theo thẩm quyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện chiến lược và kế hoạch chiến lược của Công ty Mẹ và Công ty Con giai đoạn 2023-2025 và 2026-2030.

Căn cứ diễn biến môi trường kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính - bảo hiểm, Hội đồng Quản trị sẽ chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch chiến lược hàng năm để đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét điều chỉnh chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn 2023-2025 và 2026-2030.

II. Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025

Với các căn cứ được nêu trên, Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt (Công ty Mẹ) giai đoạn 2021-2025 với những nội dung trọng tâm như sau:

1. Mục tiêu tài chính hợp nhất và Công ty Mẹ

- Tổng tài sản hợp nhất đến năm 2025 đạt khoảng 240.000 – 250.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 10-11%/năm;
- Tổng doanh thu hợp nhất đến năm 2025 đạt khoảng 77.000-82.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 10-11%/năm;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đến năm 2025 đạt khoảng 1.900 – 2.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 4-5%/năm.
- Tổng doanh thu Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt đến năm 2025 đạt khoảng 1.900 – 2.000 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 6-7%/năm;
- Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt đến năm 2025 đạt khoảng 1.250 – 1.350 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 5-6%/năm.

2. Các nhóm giải pháp cơ cấu lại của Công ty Mẹ giai đoạn 2021-2025

Định hướng và các giải pháp cơ cấu lại của Công ty Mẹ trong giai đoạn 2021 - 2025 bao gồm: Giải pháp chiến lược phát triển; Định hướng kinh doanh; Đổi mới quản trị doanh nghiệp; Tăng vốn điều lệ Công ty Mẹ và cổ phần hóa Công ty Con; Cơ cấu lại nhân sự, tổ chức bộ máy; Định hướng đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển đổi số đã được

cụ thể hóa thành mục tiêu và giải pháp trong chiến lược phát triển đã được nêu tại Phần I của Tờ trình này.

Tập đoàn Bảo Việt (Công ty Mẹ) sẽ rà soát, đánh giá định kỳ để có giải pháp nâng cao hiệu quả đối với các khoản đầu tư chưa hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại doanh nghiệp; Quan tâm đến chế độ, chính sách cho người lao động trong quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp.

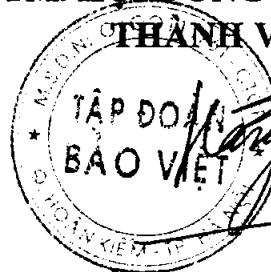
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua những nội dung trọng tâm nêu trên của Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025. Giao cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo hoàn thiện, thực hiện phê duyệt theo thẩm quyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, Hội đồng Quản trị sẽ chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021-2025 để đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét, điều chỉnh phù hợp.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- CL, TC, ĐT;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Trần Thị Diệu Hằng

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2023

Số: 493/BKS - TĐBV

TỜ TRÌNH**V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2024, 2025, 2026 của Tập đoàn Bảo Việt****Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 14).

Căn cứ Quy chế lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn và mua sắm thường xuyên của Tập đoàn Bảo Việt ban hành kèm theo Quyết định số 447/2021/QĐ-HĐQT ngày 13/04/2021 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt.

Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (BCTC) giữa Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV) và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY Việt Nam) sẽ kết thúc sau khi EY Việt Nam hoàn tất việc kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2023 của Tập đoàn. Thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều lệ TĐBV, Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt (BKS) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của TĐBV về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính trong các năm tài chính 2024, 2025, 2026 của TĐBV như sau:

1. Căn cứ và những lợi ích của việc thuê Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC dài hạn

Việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn không trái với các quy định của pháp luật Việt Nam cũng như các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của Việt Nam, đồng thời phù hợp với thông lệ và xu hướng của các Tập đoàn lớn trên thế giới. Đánh giá việc thực hiện ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn tại TĐBV, BKS thấy rằng việc làm này đã đem lại một số lợi ích cơ bản sau:

- Thứ nhất, đảm bảo hoàn thành và công bố BCTC đã được kiểm toán đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt: Việc ký kết hợp đồng kiểm toán BCTC dài hạn đã giúp Công ty kiểm toán có thể lập một kế hoạch dài hạn nhằm duy trì được đội ngũ nhân viên ổn định, có kiến thức sâu về lĩnh vực kiểm toán, có hiểu biết đầy đủ hơn về hệ thống tổ chức, quản trị của đơn vị được kiểm toán. Điều này giúp nâng cao hiệu quả làm việc giữa kiểm toán viên và các cán bộ của đơn vị được kiểm toán, giúp Công ty kiểm toán hoàn thành các báo cáo kiểm toán, báo cáo soát xét BCTC đảm bảo chất lượng và thời hạn để đơn vị được kiểm toán tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về thời hạn công bố các BCTC đã được kiểm toán và soát xét.

- Thứ hai, mức phí kiểm toán ổn định đảm bảo ở mức độ hợp lý: Việc ký kết hợp đồng kiểm toán dài hạn đã giúp TĐBV có được sự ổn định về mức phí kiểm toán, trong các năm qua mức phí kiểm toán áp dụng với TĐBV thay đổi không đáng kể (biên độ thay đổi tối đa là 5%/năm) trong bối cảnh chi phí nhân công hàng năm đều tăng.

- Thứ ba, được cung cấp một số dịch vụ ưu đãi, miễn phí và tiết kiệm thời gian, chi phí trong việc lựa chọn Công ty kiểm toán hàng năm: Ký kết hợp đồng kiểm toán BCTC dài hạn ngoài việc nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian cho công tác lập, kiểm toán và soát xét các BCTC, còn đem lại cho TĐBV các dịch vụ ưu đãi, miễn phí được cung cấp từ Công ty kiểm toán, như tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo để cập nhật các văn bản pháp luật mới về chế độ, chính sách kế toán, thuế, trao đổi kiến thức, tư vấn thực hiện các giải pháp tài chính... Qua đó đã góp phần không nhỏ trong việc nâng cao trình độ, chuyên môn, khả năng quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó còn giảm thiểu đáng kể thời gian và công sức của BKS, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Tài chính/Kế toán và các Trung tâm/Ban khác của Tập đoàn có liên quan dành cho công việc lựa chọn Công ty kiểm toán hàng năm.

2. Về tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh, nhu cầu kiểm toán và thông lệ thực hiện kiểm toán trong các năm vừa qua tại TĐBV và các Công ty con, BKS xin đề xuất với ĐHĐCĐ các tiêu chí chính để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Công ty kiểm toán quốc tế hoặc trong nước có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Công ty kiểm toán có nhóm chuyên gia tính toán phí bảo hiểm (Actuary) và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực bảo hiểm, quản lý quỹ, chứng khoán, ngân hàng theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho TĐBV (việc kiểm toán BCTC phải được thực hiện độc lập với việc tư vấn lập BCTC và kiểm toán nội bộ);

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do TĐBV yêu cầu;

- Có đề xuất cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng phù hợp nhất cho TĐBV.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Từ các căn cứ, đề xuất nêu trên, BKS kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nêu tại Mục 2 ở trên. Việc thông qua tiêu chí lựa chọn tại Mục 2 trên đây được hiểu là thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng các tiêu chí này tại thời điểm TĐBV thực tế tiến hành lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

- Phê duyệt chủ trương về việc lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán dài hạn với 01 Công ty kiểm toán độc lập nằm trong số các Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng tiêu chí nêu tại Mục 2 ở trên để kiểm toán, soát xét BCTC của TĐBV trong 03 năm tài chính 2024, 2025, 2026.

- Giao HĐQT quyết định hình thức lựa chọn nhà thầu và thực hiện các công việc có liên quan theo quy định của Quy chế lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn và mua sắm thường xuyên của TĐBV để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của TĐBV trong các năm tài chính 2024, 2025, 2026.

- Giao cho Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt chủ trì thực hiện các công việc của Bên mời thầu theo quy định của Quy chế lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn và mua sắm thường xuyên của TĐBV; ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán BCTC với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC của TĐBV trong năm tài chính 2024, 2025, 2026.


BKS có trách nhiệm cử thành viên BKS tham gia vào Bên mời thầu, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định theo Quy chế lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn và mua sắm thường xuyên của TĐBV.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu: VT, TKTH, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ông Tiên Hùng

